

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 19 năm 2024

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế Quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 19 năm 2024 cho 07 cơ sở theo danh sách gửi kèm Quyết định.

Điều 2. Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Giám đốc SYT;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Bộ phận CNTT (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thái

PHỤ LỤC:
DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH ĐƯỢC
ĐƯỢC CẤP, CẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC,
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,
ĐỢT 19 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 03/6/2024 của Sở Y tế)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKD D	Ngày cấp GCN ĐKKD DD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh		Hiệu lực của GPP	Ghi chú
1	Trần Thị Ngọc Hiệp	01/11/1998	DSCĐ	2162/CCHN-D-SYT-BRVT	08/6/2022	2355	03/6/2024	2200	03/6/2024	QT	Thanh Cúc	1Ô2/9, Tô 7, khu phố Phước An, thị trấn Phước Hải	Đất Đỏ	02/6/2027	
2	Nguyễn Thị Huỳnh Kim	03/7/19997	DS	12038/CCHN-D-SYT-HCM	20/3/2023	2356	03/6/2024	2201	03/6/2024	NT	Thành Công	Số 171, Quốc lộ 51, Tô 04, khu phố Kim Sơn, phường Kim Dinh	Bà Rịa	02/6/2027	
3	Nguyễn Thị Linh	21/01/1995	DSCĐ	683/CCHN-D-SYT-ST	06/12/2019	1730	25/6/2021	1575	03/6/2024	QT	Nguyễn Linh	Hương Lộ 2, Ấp Bắc 1, xã Hòa Long	Bà Rịa	02/6/2027	
4	Nguyễn Đình Linh	06/11/1985	DS	1976/CCHN-D-SYT-BRVT	25/11/2020	1762	03/6/2024	1607	03/6/2024	NT	Pharmacy Số 675	Số 1 Trần Phú -300 Quốc lộ 55, thị trấn Phước Bửu	Xuyên Mộc	14/12/2024	*
5	Đoàn Khánh Ly	10/12/1997	DS	2227/CCHN-D-SYT-BRVT	07/11/2022	1223	03/6/2024	1141	03/6/2024	NT	PKĐK Sài Gòn - Vũng Tàu	Số 86 Bùi Thiện Ngộ, Phường 10	Vũng Tàu	13/02/2025	**
6	Nguyễn Thị Hồng Thu	15/6/1985	DSTC	173/BRVT-CCHND	06/12/2013	242	03/6/2024	73	03/6/2024	QT	Đất Đỏ	168A/Ô3, khu phố Thanh Tân, thị trấn Đất Đỏ	Đất Đỏ	02/6/2027	***
7	Huỳnh Quan Cẩm Tú	17/7/1984	DS	2476/CCHN-D-SYT-BRVT	08/4/2024	377	03/6/2024	261	03/6/2024	NT	Phương Vy	Số 2777B, Tô 2, Khu phố 3, phường Phước Nguyên	Bà Rịa	08/11/2024	****
Tổng cộng: 07 cơ sở															

Ghi chú: (*) : Hồ sơ điều chỉnh phạm vi kinh doanh.

(**) : Hồ sơ điều chỉnh địa điểm kinh doanh.

(***) : Hồ sơ duy trì đồng thời cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược..

(****) : Hồ sơ điều chỉnh người phụ trách chuyên môn

DS: Dược sĩ; DSCĐ: Dược sĩ cao đẳng; DSTC: Dược sĩ trung cấp; NT: Nhà thuốc.; QT: Quầy thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ NT Pharmacy Số 675, NT PKĐK Sài Gòn - Vũng Tàu: Mua và bán lẻ thuốc, bao gồm cả thuốc bảo quản ở điều kiện 20C-80C, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất